

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ chính trị về đột phá phát triển Giáo dục và Đào tạo;

Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội khóa XIII về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ Tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông và Thông tư số 13/2022/TTBGDĐT, ngày 03/08/2022 của Bộ GD-ĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh về Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025- 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Công văn số 647/SGDĐT-GDTrH ngày 31/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2026.

2. Căn cứ thực tế

2.1. Quá trình thành lập và phát triển

Trường THPT Di Linh được thành lập vào năm 1957 tiền thân của trường THCS Lê Lợi. Địa chỉ số 01, đường Lương Thế Vinh, thôn 16, xã Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Năm 2021, trường THPT Di Linh được UBND Tỉnh Lâm Đồng công nhận Trường đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 2.

2.2. Số liệu Năm học 2025-2026

a. Tổng số CB, GV, NV: 81

Trong đó: CBQL: 3; GV: 71; NV: 7. Cụ thể:

CBQL, GV, NV	Số lượng	Trình độ		Trên chuẩn	Đảng viên	Ghi chú
		Thạc sĩ	Đại học			
CBQL	3	2	1	66%	3	
Tổ Toán-Tin	16	4	12	25%	7	
Tổ Lý-Hóa-CNCN	14	2	12	14,2%	6	
Tổ Sinh-GDTC-QP-CNNN	12	1	11	8,7%	3	
Tổ Ngữ văn	9	0	9	00,0%	6	
Tổ Sử-Địa-KTPL	9	0	9	00%	5	
Tổ Ngoại ngữ	11	0	11	00,0%	5	
Tổ Văn phòng	7	0	2	00,0%	2	
Tổng cộng	81	9	67	11,11%	37	

b. Quy mô trường lớp: Tổng số lớp, học sinh: 33 lớp với 1450 học sinh. Khối 10: 11 lớp (475 học sinh); Khối 11: 11 lớp (500 học sinh); Khối 12: 11 lớp (475 học sinh).

* *Về cơ sở vật chất*: Tổng số phòng học: 33 phòng (tất cả các phòng học đều được trang bị tivi và máy tính kết nối internet); có 07 phòng bộ môn, chức năng (03 phòng thí nghiệm thực hành Lý, Hóa, Sinh; 03 phòng thực hành Tin học; 01 phòng Thư viện); 01 phòng tư vấn tâm lý học sinh; sân bãi TDTT gồm: sân bóng đá cỏ nhân tạo, bóng chuyền, bóng rổ và Tennis; 01 Phòng truyền thống; 01 phòng Y tế.

2.3. Chức năng, nhiệm vụ: Là trường thuộc loại hình công lập. Có nhiệm vụ giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục dưới sự quản lý, chỉ đạo của Sở GD&ĐT Lâm Đồng.

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên trong

1.1. Điểm mạnh

- Về đội ngũ: 100% đạt chuẩn về trình độ đào tạo, trên chuẩn 11,11%, đảm bảo cơ cấu đội ngũ giáo viên. Đa số giáo viên có tinh thần tự giác học tập để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Đội ngũ CBQL, GV nhiệt tình, có khả năng ứng dụng tốt CNTT, tích cực trong đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng giáo dục mũi nhọn luôn ổn định và có số lượng tăng đều hàng năm. Học sinh tích cực, chủ động trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Nhà trường đã triển khai đồng bộ các giải pháp đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, ứng dụng AI vào giảng dạy nhằm khuyến khích sự tích cực, chủ động sáng tạo và ý thức vươn lên cũng như rèn luyện khả năng tự học cho học sinh.

- Nguồn kinh phí được cấp hàng năm đáp ứng nhu cầu hoạt động của trường.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được đầu tư trang bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia. Khuôn viên nhà trường được chỉnh trang “Xanh - Sạch - Đẹp”. Nhà trường đã huy động các cá nhân và các tổ chức xã hội trong công tác xã hội hóa giáo dục để hỗ trợ hoạt động dạy học và quỹ khuyến học khuyến tài.

1.2. Điểm yếu

- Chất lượng tuyển sinh đầu vào tương đối thấp so với mặt bằng tỉnh

- Còn một số ít giáo viên chưa chủ động và sáng tạo trong các hoạt động tập thể và giáo dục kỹ năng cho học sinh.

- Còn một số học sinh chưa tích cực tự học, tự rèn luyện; một số học sinh ít nhận được sự quan tâm của gia đình, còn hạn chế về kỹ năng sống, thiếu tính chủ động sáng tạo, kỹ năng hoạt động tập thể.

- Thiết bị dạy và học tuy được trang bị tương đối đầy đủ, nhưng thiếu đồng bộ, chất lượng chưa cao.

- Hệ thống sân chơi, bãi tập của nhà trường còn hẹp, chưa có khuôn viên riêng biệt, dùng chung với sân trường, gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động dạy của nhà trường.

- Trong hoạt động dạy và học, vẫn còn một số ít giáo viên chưa tổ chức các phương pháp, hình thức dạy học phù hợp, hiệu quả chưa cao. Một số giáo viên ngại đổi mới phương pháp giảng dạy, ngại tổ chức các hoạt động trải nghiệm...; chưa có nhiều kỹ năng, linh hoạt, khéo léo trong xử lý tình huống, trong công tác giáo dục học sinh.

2. Bối cảnh bên ngoài

2.1. Thời cơ

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; của Sở GD&ĐT Lâm Đồng, sự đồng thuận của phụ huynh học sinh do đó có nhiều chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục nhà trường.

- Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm hơn đến việc học của con em mình là cơ hội để nhà trường phát huy mọi nguồn lực để phát triển nhà trường.

- Các tiến bộ về khoa học công nghệ, thông tin và truyền thông, sự hội nhập của giáo dục với khu vực và quốc tế... là cơ hội cho sự đổi mới giáo dục nói chung và đổi mới nhà trường nói riêng.

2.2. Thách thức

- Dù điểm tuyển sinh vào vào lớp 10 của nhà trường chưa cao, do không thi tuyển đầu vào mà xét học bạ nên còn một số ít học sinh có năng lực chưa đúng theo kết quả.

- Một số gia đình học sinh chưa thật sự quan tâm đến con em, có tâm lý trông chờ, ỷ lại vào nhà trường; một số gia đình học sinh ở khu vực các xã vùng ven chủ yếu làm nông, các em đi học xa hoặc ở trọ...

- Ảnh hưởng mạng xã hội, cách sống của giới trẻ hiện nay phần nào cũng đã tác động làm suy giảm đạo đức của học sinh, có nhiều tệ nạn không lành mạnh.

- Sự đòi hỏi ngày càng cao của xã hội đối với giáo dục cũng là một thách thức đối với nhà trường.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Tổ chức dạy học đầy đủ các môn học theo Chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo đúng hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT Lâm Đồng. Riêng các môn học lựa chọn trường xây dựng các tổ hợp môn lựa chọn và chuyên đề học tập để học sinh lựa chọn nhằm vừa đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp của học sinh vừa phù hợp với tình hình thực tế của trường trong năm học 2025 -2026.

- Tổ chức các hoạt động dạy học theo hướng phân hóa sâu và chú trọng đẩy mạnh giáo dục mũi nhọn.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện về Đức - Trí - Thể
- Mĩ bao gồm giáo dục đạo đức, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục thể chất, nghệ thuật, giáo dục tài chính; phát triển năng lực ngoại ngữ, năng lực số, năng lực trí tuệ nhân tạo (AI), năng lực thẩm mỹ,... cho học sinh; hình thành ý thức, thói quen học tập suốt đời.

- Ngoài hoạt động dạy học trên lớp, nhà trường sử dụng nhiều hình thức tổ chức dạy học khác như dạy học ngoài lớp học, dạy học trải nghiệm, dạy học theo chuyên đề, dạy học theo định hướng STEM, ... phù hợp với tình hình thực tế của trường, của địa phương và nhu cầu của học sinh nhằm giáo dục toàn diện, rèn luyện kỹ năng sống, giá trị sống, định hướng nghề nghiệp cho học sinh

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ứng dụng AI vào hoạt động dạy học và quản lý giáo dục. Xây dựng phương án tổ chức dạy học trực tuyến để chủ động, linh hoạt ứng phó với dịch bệnh và các tình huống bất thường khác nếu có xảy ra.

- Huy động nhiều nguồn lực để thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục nhà trường. Chú trọng phát huy nguồn lực bên trong và huy động tối đa các nguồn lực bên ngoài nhằm khắc phục những khó khăn của trường, nhất là trong việc tổ chức dạy học, giáo dục theo Chương trình GDPT 2018 và dạy học 2 buổi/ngày.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục toàn diện tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và khu vực. Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, an toàn, nề nếp - kỷ cương, đề cao chất lượng giáo dục toàn diện, để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, năng lực của mình.

- Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời.

- Xây dựng môi trường học tập thân thiện và hiện đại để đào tạo ra những học sinh có năng lực thật sự, có khả năng tư duy độc lập, năng động, sáng tạo; từng bước tiếp cận, hòa nhập với nền giáo dục tiên tiến

- Học sinh có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hoà các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách.

- Giúp học sinh tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học

tập suốt đời, khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Lâm Đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Thực hiện hiệu quả về đổi mới giáo dục, dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học, phấn đấu trên 98% người học được đánh giá mức đạt trở lên về phẩm chất và năng lực, vận dụng tốt các kiến thức đã học vào thực tế.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh.

- Bồi dưỡng, phát triển học sinh năng khiếu, tổ chức các câu lạc bộ để phát huy năng lực của học sinh.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao kiến thức trình độ chuyên môn, đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ (nhóm).

- Tạo không khí làm việc thân thiện, dân chủ; phát huy năng lực, sở trường, khả năng sáng tạo của giáo viên, thực hiện tốt văn hóa công sở.

- Thực hiện có hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh; đa dạng hóa các hình thức học tập, nghiên cứu khoa học của học sinh.

- Thực hiện tốt và có hiệu quả trong việc tổ chức dạy 2 buổi/ngày theo định hướng và hướng dẫn của Sở GD&ĐT Lâm Đồng nhằm phát triển toàn diện học sinh về “Đức - Trí - Thể - Mỹ”.

2.1. Quy mô

- Giữ vững ổn định số lớp là 33 lớp với 1450 học sinh.

- Tỷ lệ duy trì sĩ số trên 98%.

2.2. Đổi mới quản lý dạy học, đổi mới phương pháp dạy học

- Thực hiện kế hoạch chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, công tác quản lý và sinh hoạt chuyên môn một cách nghiêm túc.

- Mỗi tổ chuyên môn đảm bảo sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng, nội dung đầy mạnh sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học, sinh hoạt theo chuyên đề..., tránh tối đa việc sinh hoạt theo hướng hành chính sự vụ. Sinh hoạt chuyên môn đảm bảo 100% GV tham gia và có hiệu quả. Trong năm học có từ 15 đến 20 GV tham gia hội thi GV chủ nhiệm giỏi cấp cơ sở.

- Tổ chức và tham gia công tác bồi dưỡng GV: 100% GV của các tổ hoàn thành các nội dung bồi dưỡng theo kế hoạch của nhà trường, của tổ chuyên môn.

Xây dựng ý thức tự học nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên.

- Tổ chức xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với đặc điểm của nhà trường, lồng ghép với các tiết trải nghiệm sáng tạo của bộ môn; xây dựng các chủ đề tích hợp; dạy học STEM. Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, gắn với kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử và phù hợp với việc sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương 2 cấp. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1674/SGDĐT-GDTrH ngày 11/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông (triển khai Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT), tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển

đạo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

- Thực hiện các chuyên đề theo kế hoạch của trường, tổ CM đề ra đảm bảo chất lượng, nghiêm túc. Chú trọng các nội dung bản và tháo gỡ khó khăn của những tiết dạy có nội dung khó, khó áp dụng đổi mới phương pháp dạy học; chú trọng việc bồi dưỡng GV, bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh yếu từ các GV có năng lực chuyên môn tốt, có thâm niên trong việc bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu kém nhằm đi đến hướng chung là nâng cao chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà cho nhà trường.

- Khuyến khích GV tham gia tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên, tự học để nâng cao năng lực chuyên môn, tăng cường dự giờ và tự học qua đồng nghiệp; tham gia tốt hội thi giáo viên giỏi cấp cơ sở và cấp Tỉnh...

2.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đối với Chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện đổi mới đánh giá thường xuyên trực tiếp bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết, đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập. Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: Đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục mà Bộ đã ban hành. Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của

các kiến thức, kỹ năng được sử dụng. Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh

- Kế hoạch kiểm tra định kỳ, dự kiến như sau:

+ Học kỳ 1: Kiểm tra giữa kỳ 1 thực hiện ở tuần 8, tuần 9

Kiểm tra cuối kỳ 1 thực hiện ở tuần 16, 17

+ Học kỳ 2: Kiểm tra giữa kỳ 2 thực hiện ở tuần 28, tuần 29

Kiểm tra cuối kỳ 2 thực hiện ở tuần 33, 34

2.4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

- Các tổ xây dựng kế hoạch giáo dục dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường. SH chuyên môn tổ ít nhất 2 lần/ tháng trong đó có 1 lần sinh hoạt chuyên đề theo hướng đổi mới SHCM. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề sát thực có hiệu quả.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với đặc điểm của nhà trường, lồng ghép với các tiết trải nghiệm của bộ môn, các chủ đề tích hợp. Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học.

- Tổ chức các đợt thăm lớp dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo viên; đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời mang tính chất xây dựng chuyên môn nghiệp vụ cho đồng nghiệp cùng tiến bộ. Có giải pháp khắc phục những tồn tại một cách kịp thời.

- Thường xuyên kiểm tra tiến độ, đối chiếu chương trình; thực hiện chuyên đề tháng... giải quyết những tồn tại, những vấn đề bất cập hoặc tổ chức hướng dẫn các phương pháp, kỹ thuật dạy học cho giáo viên trong tổ, đặc biệt cách dạy các nội dung mang tính tích hợp, các cụm chuyên đề học tập...

- Tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc sơ kết, tổng kết, đánh giá những việc đã làm, chưa làm được của tháng trước, kỳ trước, năm trước... từ đó có kế hoạch, xây dựng các nội dung công việc của kỳ tiếp theo một cách khoa học, hợp lý, có phân công, phân nhiệm cụ thể.

- Ngoài giáo dục toàn diện, tổ chuyên môn cần có những biện pháp quyết liệt, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn; đẩy mạnh đổi mới PPDH, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh, đổi mới phương pháp bồi dưỡng GV...

- Chú trọng hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn, đổi mới cách sinh hoạt theo hướng tập trung giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, vì sự tiến bộ của các thành viên.

2.5. Tham gia tốt các hội thi

- Tham gia các đợt hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, các Hội thi, cuộc thi do ngành tổ chức. Coi đây là một hoạt động giáo dục trọng tâm, thường niên là dịp để giáo viên trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng dạy học, nâng cao tay nghề, nhất là đối với các giáo viên trẻ.

- Học sinh tham gia đầy đủ các hội thi do các cấp tổ chức, đảm bảo hiệu quả, chất lượng, nhằm phát hiện và bồi dưỡng nhân tài.

- Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: Có ít nhất từ 2 đến 3 giáo viên/tổ chuyên môn tham gia.

- Tham gia đầy đủ và có chất lượng các cuộc thi do ngành tổ chức

- Song song với giáo dục đại trà, nhà trường chú trọng công tác bồi dưỡng HSG, tổ chức chọn học sinh giỏi, có năng khiếu để bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về chất lượng.

- Qua quá trình học tập đầu năm học, kết hợp với kết quả năm học trước, các giáo viên phụ trách các đội tuyển căn cứ vào kết quả học tập trên lớp, kết quả kiểm tra khảo sát thành lập đội tuyển học sinh giỏi bộ môn mình phụ trách.

- Trong quá trình bồi dưỡng, GV thường xuyên tổ chức khảo sát chất lượng học sinh ít nhất 3 lần vào đầu, giữa và cuối giai đoạn bồi dưỡng; bài kiểm tra cuối của giai đoạn bồi dưỡng vòng trường được nhà trường tổ chức theo hình thức tập trung để chọn đội tuyển tham gia kỳ thi cấp tỉnh có chất lượng, có chiều sâu. Giáo viên bồi dưỡng HSG có thể chủ động bổ sung thêm các em vào đội tuyển hoặc loại bỏ các em không có sự cố gắng. Yêu cầu giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, biên soạn chương trình theo chuyên đề nâng cao sát với thực tiễn của đội tuyển với những chỉ tiêu, biện pháp cụ thể.

2.6. Giáo dục thể chất, an ninh quốc phòng, y tế học đường

- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế học đường. HS lớp 10 được lập hồ sơ và theo dõi sức khỏe suốt 3 năm học tại trường.

- 100% học sinh tham gia học môn giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng. Tham gia các Hội thi do ngành tổ chức.

- Đẩy mạnh các phong trào thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ trong nhà trường. Tham gia đầy đủ các hoạt động thể dục, thể thao do Sở và các cấp tổ chức.

3. Chỉ tiêu chất lượng các mặt giáo dục

- Kết quả học tập: Tỷ lệ lên lớp sau khi kiểm tra lại đạt từ 99% trở lên (năm

học 2024-2025 đạt 100%), trong đó học sinh đạt tốt, khá trên 87% (năm học 2024-2025 đạt 87%). Hạn chế học sinh chưa đạt dưới 0,05% (năm học 2024-2025 tỉ lệ 0,07%). Phần đầu có ít nhất 35 học sinh giỏi cấp tỉnh (năm học 2024-2025 có 35 học sinh đạt giải). Tỉ lệ đỗ tốt nghiệp đạt 100%. Tỉ lệ trúng tuyển đại học, cao đẳng trên 95%.

- Kết quả rèn luyện: Trên 99% học sinh có hạnh kiểm khá, tốt (năm 2024-2025 đạt 100%); không có học sinh có kết quả rèn luyện chưa đạt (năm 2024-2025 tỉ lệ 0%).

- Có dự án tham gia cuộc thi học sinh với ý tưởng khởi nghiệp, cuộc thi KHKT cấp tỉnh, ngày hội Stem và đầy đủ các hội thi, cuộc thi khác do Sở tổ chức và có giải.

4. Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua

- Thực hiện đầy đủ các cuộc vận động, các phong trào thi đua do Ngành và các cấp triển khai như các phong trào thi đua “ “Xây dựng trường học hạnh phúc”; “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”...; tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 01-CT/TW về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

- 100% học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động nhân đạo, từ thiện, xã hội...

IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 647/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026.

1. Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc

- Tổ chức dạy học 07 môn bắt buộc cho học sinh: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng và an ninh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục bắt buộc: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục địa phương.

2. Tổ chức dạy học phân hoá đối với các môn học, chủ đề học tập học sinh được lựa chọn và cụm chuyên đề học tập lựa chọn

- Căn cứ vào tình hình đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và trang thiết bị, nhà trường xây dựng các nhóm phương án cho học sinh như sau:

+ Khối 10: 02 tổ hợp môn học lựa chọn và chuyên đề học tập

Tổ hợp theo định hướng KHTN gồm: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học; Cụm chuyên đề: Toán, Lý, Hóa

Tổ hợp theo định hướng KHXH: Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Công nghệ công nghiệp, tin học; Cụm chuyên đề: Văn, Địa, CNCN

+ Khối 11: 03 tổ hợp môn học lựa chọn và chuyên đề học tập

Tổ hợp 1: Vật lý, Hóa học, Sinh học, tin học; Cụm chuyên đề: Toán, Lý, Hóa

Tổ hợp 2: Vật lý, Hóa học, Sinh học, CNNN; Cụm chuyên đề : Toán, Hóa , sinh

Tổ hợp 3: Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Công nghệ NN, Tin học; Cụm chuyên đề: Văn, Địa, KTPL.

+ Khối 12: 04 tổ hợp môn học lựa chọn và chuyên đề học tập

Tổ hợp 1: Vật lý, Hóa học, sinh học, Công nghệ công nghiệp; Cụm chuyên đề: Toán, Lý, Hóa

Tổ hợp 2: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học; Cụm chuyên đề: Toán, Lý, Hóa

Tổ hợp 3: Sinh học, Địa lý, GDKT&PL, tin học; Cụm chuyên đề: Toán, văn, địa lý

Tổ hợp 4: Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Công nghệ NN, Tin học; Cụm chuyên đề: Toán, Văn, Địa lý.

Bảng tổng hợp kế hoạch giáo dục Chương trình lớp 10

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp	Tổ hợp 1 (5 lớp) (10A1 đến 10A5)	Tổ hợp 2 (6 lớp) (10A6, 10A11)	Ghi chú
Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105	3	3	
	Toán	105	3	3	
	Ngoại ngữ 1 (Tiếng anh)	105	3	3	
	Lịch sử	52	1,5	1,5	<i>HK1. 1 tiết; HK2. 2 tiết;</i>
	GDTC	70	2	2	
	GDQP và AN	35	1	1	
Môn học lựa chọn	Địa lí	70	/	2	
	GDKT và PL	70	/	2	
	Vật lí	70	2	/	
	Hóa học	70	2	/	
	Sinh học	70	2	/	
	CNCN	70	/	2	
	Tin học	70	2	2	
	Âm nhạc	70	/	/	

	Mĩ thuật	70	/	/	
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105	Chuyên đề Lý, Hóa, sinh 3	Chuyên đề Văn, Địa, CNCN 3	
Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	3	3	
Nội dung giáo dục của địa phương		35	1	1	
Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)		28,5	28,5	28,5	

Bảng tổng hợp kế hoạch giáo dục Chương trình lớp 11

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp	Tổ hợp 1 (4 lớp) (11A1 đến 11A4)	Tổ hợp 2 (2 lớp) (11A5 đến 11A6)	Tổ hợp 3 (5 lớp) (11A7 đến 11A11)	Ghi chú
Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105	3	3	3	
	Toán	105	3	3	3	
	Ngoại ngữ 1 (Tiếng anh)	105	3	3	3	
	Lịch sử	52	1,5	1,5	1,5	<i>HK1. 1 tiết; HK2. 2 tiết;</i>
	GDTC	70	2	2	2	
	GDQP và AN	35	1	1	1	
Môn học	Địa lí	70	/	/	2	
	GDKT và PL	70	/	/	2	

lựa chọn	Vật lí	70	2	2	/	
	Hóa học	70	2	2	/	
	Sinh học	70	2	2	/	
	CN	70	/	2	2	
	Tin học	70	2	/	2	
	Âm nhạc	70	/	/	/	
	Mĩ thuật	70	/	/	/	
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105	Chuyên đề Toán, Lý, Hóa 3	Chuyên đề Toán, Hóa, sinh 3	Chuyên đề Văn, Địa, KTPL 3	
Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	3	3	3	
Nội dung giáo dục của địa phương		35	1	1	1	
Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)		28,5	28,5	28,5	28,5	

Bảng tổng hợp kế hoạch giáo dục Chương trình lớp 12

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp	Tổ hợp 1 (2 lớp) (12A1 và 12A2)	Tổ hợp 2 (4 lớp) 12A3 đến 12A6	Tổ hợp 3 (3 lớp) 12A7 đến 12A9	Tổ hợp 4 (2 lớp) (12A10 và 12A11)	Ghi chú
Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105	3	3	3	3	
	Toán	105	3	3	3	3	
	Ngoại ngữ 1	105	3	3	3	3	
	Lịch sử	52	1,5	1,5	1,5	1,5	HKI. 2 tiết;

							HKII. 1 tiết;
	GDTC	70	2	2	2	2	
	GDQP và AN	35	1	1	1	1	
Môn học lựa chọn	Địa lí	70	/	/	2	2	
	GDKT và PL	70	/	/	2	2	
	Vật lí	70	2	2	/	/	
	Hóa học	70	2	2	/	/	
	Sinh học	70	2	2	2	/	
	CN	70	2	/	/	2	
	Tin học	70	/	2	2	2	
	Âm nhạc	70	/	/	/	/	
	Mĩ thuật	70	/	/	/	/	
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105	Chuyên đề Toán, Lý, Hóa 3	Chuyên đề Toán, Lý, Hóa 3	Chuyên đề Toán, văn, địa 3	Chuyên đề Toán, Văn, Địa 3	
Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	3	3	3	3	
Nội dung giáo dục của địa phương		35	1	1	1	1	
Số tiết học trung bình/tuần <i>(không kể các môn học tự chọn)</i>		28,5	28,5	28,5	28,5	28,5	

3. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Chủ động tăng cường công tác bồi dưỡng, phát triển năng lực cho đội ngũ giáo viên của nhà trường trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường.

Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, trải nghiệm nghề nghiệp gắn với thực tiễn; chủ động tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình Giáo dục phổ thông; khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM/STEAM, câu lạc bộ, diễn đàn tư vấn hướng nghiệp tại trường học.

Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn hướng nghiệp bảo đảm đủ về số lượng, có chuyên môn phù hợp và được bồi dưỡng thường xuyên; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về kỹ năng tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ giáo dục hướng nghiệp toàn diện, thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề đào tạo để hỗ trợ học sinh lựa chọn nghề nghiệp, định hướng phân luồng phù hợp sau THPT, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững nguồn lực địa phương.

5. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Tiếp tục xây dựng các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch,

chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở, triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

6. Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày

- Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Buổi 2: Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông; bồi dưỡng học sinh giỏi; ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, tư vấn hướng nghiệp, hoạt động tình nguyện; giáo dục đạo

đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: Học tập theo nhóm học sinh có cùng trình độ, sở thích; tổ chức các câu lạc bộ, hướng dẫn học sinh tự học, kết hợp giữa học tập trong lớp học và các hoạt động giáo dục ngoài lớp học, ngoài nhà trường; phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động giáo dục phù hợp nhằm hỗ trợ việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

7. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ

7.1. Hoạt động ngoại khóa: Mỗi tháng tổ chức 01 hoạt động. Cụ thể:

- Tháng 9/2025: Ngoại khóa An toàn giao thông, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội. Ngoài hoạt động ngoại khóa này, công tác ATGT được tiếp tục thực hiện xuyên suốt trong cả năm học.

- Tháng 10/2025: Tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Hội liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Liên hiệp PNVN và tổ chức Tuần lễ học tập suốt đời.

- Tháng 11/2025: Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; tổ chức Hội diễn Văn nghệ chào mừng kỷ niệm 43 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11

- Tháng 12/2025: Tổ chức phát động phong trào học Tiếng Anh trong nhà trường. Kỷ niệm ngày thành lập QĐND Việt Nam, ngày Quốc phòng toàn dân.

- Tháng 01/2026: tổ chức các hoạt động Kỷ niệm ngày Học sinh sinh viên Việt Nam 09/01.

- Tháng 02/2026: Tổ chức Hội trại và các hoạt động “Mừng Đảng, Mừng Xuân Bính Ngọ năm 2026”.

- Tháng 3/2026: Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày thành lập Đoàn TNCS HCM 26/3.

- Tháng 4/2026: Tổ chức ngày Hội STEM, hoạt động TDTT

- Tháng 5/2026: Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Tháng 6/2026: Tổ chức Lễ Tri ân, trưởng thành cho học sinh lớp 12.

- Tháng 7, 8/2026: Hoạt động hè tại địa phương

7.2. Hoạt động Câu lạc bộ

- Kiện toàn, duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ gồm: Câu lạc bộ bóng đá, bóng rổ, bóng chuyền, Tennis; Câu lạc bộ Tiếng Anh; Câu lạc bộ Kỹ năng sống; Câu lạc bộ Văn nghệ; Câu lạc bộ STEM; Câu lạc bộ Tin học....

- Xúc tiến thành lập mới, đưa vào hoạt động các loại hình câu lạc bộ liên quan đến các môn học và hoạt động giáo dục.

8. Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong trường học; xây dựng và phát huy hệ giá trị văn hóa con người Việt Nam; giáo dục học sinh lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chú trọng công tác phát triển Đảng trong học sinh.

Tập trung các giải pháp xây dựng văn hóa học đường; chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm; giáo dục pháp luật cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ trong trường học; công tác Đoàn về kỹ năng ứng xử trên mạng xã hội; phòng, chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự trường học; kỹ năng xử lý các tình huống có liên quan tới việc phát sinh bạo lực học đường. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục phát triển toàn diện cho học sinh.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, nâng cao chất lượng dạy và học môn giáo dục quốc phòng, an ninh nhằm đảm bảo mục tiêu giáo dục cho học sinh phát triển tư duy, có ý thức trách nhiệm và các kiến thức, kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết góp phần quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông; phát triển hệ thống giải thể thao học sinh, ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức thi đấu và đánh giá thể lực.

Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án về công tác y tế trường học và bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh; tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn thực phẩm và nâng cao năng lực đội ngũ y tế trường học; cập nhật dữ liệu sức khỏe, tổ chức khám sức khỏe định kỳ và triển khai sổ sức khỏe điện tử.

9. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi

dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo. Tăng cường quản lý việc tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định; thực hiện hiệu quả, đúng quy định công tác tuyển sinh đầu cấp theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT; tổ chức và tham gia tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT và các kỳ thi, cuộc thi do ngành tổ chức đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực.

2. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tập trung kiểm tra việc triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; thực hiện chương trình giáo dục tích hợp.

3. Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện nhà trường; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

V. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

Buổi sang bắt đầu từ 07 giờ 30 phút và kết thúc vào lúc 11 giờ 15 phút

Buổi chiều bắt đầu từ 14 giờ và kết thúc vào lúc 16 giờ 30 phút.

Buổi	Tiết	Bắt đầu	Kết thúc
Sáng	SHL	07 giờ 30 phút	07 giờ 45 phút
	1	07 giờ 45 phút	08 giờ 30 phút
	2	08 giờ 35 phút	09 giờ 20 phút
	3	09 giờ 40 phút	10 giờ 25 phút
	4	10 giờ 30 phút	11 giờ 15 phút
Chiều	1	14 giờ 00 phút	14 giờ 45 phút
	2	14 giờ 50 phút	15 giờ 35 phút
	3	15 giờ 45 phút	16 giờ 30 phút

VI. TỔNG HỢP KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NĂM HỌC

(Đính kèm file KHGD tổng hợp theo tổ, nhóm bộ môn năm học 2025-2026).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

1.1. Hiệu trưởng

Hiệu trưởng là người lãnh đạo và đứng đầu nhà trường, thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình theo Điều lệ trường phổ thông và quy định của pháp luật. Là người chịu trách nhiệm trước Sở Giáo dục Đào tạo và cấp trên về toàn bộ công việc thuộc chức năng thẩm quyền của mình, kể cả khi phân công hoặc uỷ nhiệm cho Phó hiệu trưởng hoặc các thành viên khác trong nhà trường. Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng; Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục trong nhà trường; Lập kế hoạch đầu việc mình phụ trách;

Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định.

Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

Tham gia giảng dạy 02 tiết/ tuần theo đúng quy định về định mức giảng dạy đối với Hiệu trưởng.

1.2. Phó Hiệu trưởng

Phó Hiệu trưởng là người cùng Hiệu trưởng chỉ đạo những lĩnh vực công tác của trường do Hiệu trưởng phân công, cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về các hoạt động có liên quan đến nhà trường

Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách.

Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng môi trường kết nối bộ.

Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.

Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

Tham gia giảng dạy 04 tiết/ tuần theo đúng quy định về định mức giảng dạy đối với phó hiệu trưởng.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch; điều hành tổ chức, hoạt động của tổ theo kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong tổ; đánh giá, xếp loại và đề xuất khen thưởng, kỉ luật giáo viên thuộc tổ mình quản lý.

Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách);

Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn;

Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

Hiệu trưởng nhà trường tổ chức phổ biến mục đích, mục tiêu, nội dung, hình thức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đến toàn bộ CB-GV-NV.

- Mục đích kiểm tra, giám sát: Kịp thời phát hiện các nhân tố tích cực trong thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục để phát huy; những hạn chế để có tác động điều chỉnh kịp thời, đảm bảo thực hiện nghiêm túc chất lượng chương trình giáo dục.

- Phương thức kiểm tra, giám sát:

+ Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, tổ chuyên môn.

+ Qua tiếp nhận, phản ánh của giáo viên, tổ chuyên môn. Kiểm tra thông qua đối thoại trực tiếp với giáo viên, nhân viên, với học sinh và CMHS.

+ Kiểm tra sổ ghi đầu bài

+ Dự giờ thăm lớp

- Các Phó hiệu trưởng, các tổ trưởng chuyên môn tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát các nội dung được phân công, ủy quyền.

- Tăng cường các hoạt động kiểm tra, thanh tra nội bộ trường học, chú ý khâu tự kiểm tra, điều chỉnh.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Các tổ chuyên môn, các bộ phận và cá nhân thực hiện đầy đủ, kịp thời, chế độ thông tin, báo cáo với lãnh đạo trường về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của trường THPT Di Linh năm học 2025-2026. Đề nghị tất cả CB, GV, NV và HS thực hiện nghiêm túc, trong quá trình thực

hiện nếu có những vấn đề phát sinh, các tổ chuyên môn, giáo viên có thể trao đổi, góp ý trực tiếp với lãnh đạo nhà trường để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch dạy học, giáo dục phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Lâm Đồng (b/c);
- BGH;
- Các đoàn thể;
- Tổ CM;
- Toàn thể CBGVNV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Cao Xuân Tuấn